

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 34, 35, 36: Tập làm văn](#)

Đoạn văn trong bài văn kể chuyện

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 34, 35, 36: Tập làm văn

I. Nhận xét

Câu 1: Hãy nêu những sự việc tạo thành cốt truyện **Những hạt thóc giống**. Cho biết mỗi sự việc ấy được kể trong đoạn văn nào.

a) Những sự việc tạo thành cốt truyện **Những hạt thóc giống**.

- Sự việc 1 :

- Sự việc 2 :

- Sự việc 3 :

- Sự việc 4 :

b) Mỗi sự việc kể được trong đoạn văn nào ?

- Sự việc 1 : được kể trong đoạn.... (3 dòng đầu)

- Sự việc 2 : đoạn.... (từ.....đến.....)

- Sự việc 3 : đoạn.... (từ.....đến.....)

- Sự việc 4 : đoạn.... (từ.....đến.....)

Trả lời:

a) Những sự việc tạo thành cốt truyện **Những hạt thóc giống**.

- Sự việc 1 : Nhà vua muốn tìm người trung thực để truy ền ngôi báu, bèn nghĩ ra kế lược chín thóc giống rồi gieo cho dân chúng, gieo hẹn; ai thu hoạch được nhiều thóc thì sẽ truy ền ngôi cho.

- Sự việc 2 : Chú bé Chôm dốc công chăm sóc nhưng thóc chẳng nảy mầm.

- Sự việc 3 : Chôm lo lắng tâu với nhà vua, trước sự ngạc nhiên của mọi người.

- Sự việc 4 : Nhà vua khen ngợi Chôm trung thực dũng cảm và quyết định truyền ngôi cho Chôm.

b) Mỗi sự việc kể được trong đoạn văn nào ?

- Sự việc 1 : được kể trong đoạn 1 (3 dòng đầu)

- Sự việc 2 : đoạn 2 (từ Có chú bé mồ côi đến náy m`àn)

- Sự việc 3 : đoạn 3 (từ Đến vụ thu hoạch đến thóc giống của ta !)

- Sự việc 4 : đoạn 4 (từ R`ồi vua đến ông vua hi`ền minh)

Câu 2: Dấu hiệu giúp em nhận ra chỗ mở đầu và chỗ kết thúc của đoạn văn là gì ?

- Chỗ mở đầu đoạn văn:

- Chỗ kết thúc đoạn văn :

Trả lời:

- Chỗ mở đầu đoạn văn: chỗ đầu dòng của đoạn (thụt vào một ô).

- Chỗ kết thúc đoạn văn : chỗ chấm xuống dòng.

Câu 3: Từ hai bài tập trên, hãy cho biết :

a) Mỗi đoạn văn trong bài văn kể chuyện kể đi đâu gì ?

b) Đoạn văn được nhận ra nhờ dấu hiệu nào ?

Trả lời:

a, Mỗi đoạn văn trong bài văn kể chuyện nêu một sự việc trong một chuỗi những sự kiện làm nòng cốt cho diễn biến của câu chuyện.

b, Đoạn văn được nhận ra nhờ dấu chấm khi hết một đoạn văn cần chấm xuống dòng.

II. Luyện tập

Dưới đây là ba đoạn văn được viết theo cốt truyện **Hai mẹ con và bà tiên**. Trong đó có hai đoạn đã hoàn chỉnh, còn một đoạn mới chỉ có phần mở đầu và phần kết thúc. Hãy viết tiếp phần còn thiếu:

a) Ngày xưa, ở làng kia, có hai mẹ con cô bé sống trong một túp lều. Họ phải làm lụng vất vả quanh năm mới đủ ăn.

b) Một hôm, người mẹ không may bị bệnh nặng. Cô bé ngày đêm chăm sóc mẹ. Nhưng bệnh mẹ mỗi ngày một nặng thêm. Có người mách :

- Ở vùng bên có ông thầy thuốc giỏi chữa được bệnh này.

- Cô bé nhờ bà con hàng xóm trông nom mẹ, ngay hôm ấy lên đường.

c) Vừa đi, cô bé hiếu thảo vừa lo mấy đồng bạc mang theo không đủ trả tiền thuốc cho mẹ. Bỗng cô thấy bên đường có vật gì như chiếc tay nải ai bỏ quên.

.....

.....

Bà lão cười hiên hậu :

Khen cho con đã hiếu thảo lại thật thà. Ta chính là tiên thử lòng con đấy thôi. Con thật đáng được giúp đỡ. Hãy đưa ta về nhà chữa bệnh cho mẹ con.

Trả lời:

Cô bé nhặt tay nải lên - Miệng túi để lộ ra nhiều vàng bạc. Nhìn lên, cô chợt thấy phía trước có bóng một bà cụ lưng còng đang đi chậm chạp. Cô bé đoán chiếc tay nải của bà cụ đánh rơi, bèn chạy đuổi theo bà cụ, vừa đi vừa gọi.

- Bà ơi, bà. Bà đánh rơi tay nải rồi !

Nghe tiếng gọi, bà cụ bèn dừng lại. Cô bé tới nơi hỏn hển nói.

-Bà ơi, có phải bà làm rơi tay nải ở đằng kia không ạ ?

Bà lão cười hiên hậu :

Khen cho con đã hiếu thảo lại thật thà. Ta chính là tiên thử lòng con đấy thôi. Con thật đáng được giúp đỡ. Hãy đưa ta về nhà chữa bệnh cho mẹ con.